

QUYẾT ĐỊNH

Cấp Giấy phép hoạt động, phê duyệt phạm vi hoạt động chuyên môn, danh mục kỹ thuật đối với Phòng khám chuyên khoa nội Đại Vũ thuộc hộ kinh doanh phòng khám Nội khoa

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh ;

Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 61/2025/QĐ-UBND ngày 01/07/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành phố Hải Phòng

Căn cứ hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (Mã hồ sơ: H24.18-260422-180026) ;

Căn cứ Biên bản thẩm định ngày 10/05/2026 và biên bản báo cáo khắc phục ngày 28/05/2026 của Đoàn thẩm định thành lập theo Quyết định 1571/QĐ-SYT ngày 23/04/2026 của Giám đốc Sở Y tế Hải Phòng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ Y - Sở Y tế, Phó trưởng phòng phụ trách Phòng Quản lý hành nghề Y được

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thông tin như sau:

- Tên cơ sở khám, chữa bệnh: Phòng khám chuyên khoa nội Đại Vũ thuộc hộ kinh doanh phòng khám Nội khoa;

- Địa chỉ: Số 844 đường Trường Chinh, phường Kiến An, thành phố Hải Phòng;

- Hình thức tổ chức: Phòng khám chuyên khoa.

- Số GPXH: 001704/HP-GPHĐ do Sở Y tế thành phố Hải Phòng cấp;

- Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Hoàng Thị Hiền

Số CCHN: 003028/HP-CCHN do Sở Y tế Hải Phòng cấp ngày 08/12/2013;

- Thời gian hoạt động: Sáng từ 8 giờ 30 đến 11 giờ 00, chiều từ 15 giờ 00 đến 20 giờ 00 từ thứ 2 đến Chủ nhật.

Điều 2. Phê duyệt phạm vi hoạt động chuyên môn, danh mục kỹ thuật tại cơ sở:

- Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa và thực hiện các danh mục kỹ thuật đã được Sở Y tế phê duyệt

- Danh mục kỹ thuật: Được thực hiện 3 danh mục kỹ thuật (tại phụ lục 01 thực hiện đến ngày 30/06/2026) và 3 danh mục kỹ thuật (tại phụ lục 2 thực hiện từ ngày 01/07/2026) theo Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ Y tế (*chi tiết theo Phụ lục kèm theo*).

Phòng khám chuyên khoa nội Đại Vũ thuộc hộ kinh doanh phòng khám Nội khoa có trách nhiệm tổ chức, triển khai hoạt động theo phạm vi hoạt động chuyên môn đã được phê duyệt, chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Trưởng phòng chuyên môn: Quản lý hành nghề Y dược, Nghiệp vụ Y và người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Phòng khám chuyên khoa nội Đại Vũ thuộc hộ kinh doanh phòng khám Nội khoa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- GĐ và PGĐ Q.Q.Trinh, PGĐ N.T.Tr Chính;
- Phòng TCHC (để đăng tải lên cổng TTĐT);
- Lưu: VT, QLHN (02).

GIÁM ĐỐC



Lê Minh Quang

**PHỤ LỤC: PHÊ DUYỆT DANH MỤC KỸ THUẬT CHUYÊN MÔN (TẠI PHỤ
LỤC 01 THÔNG TƯ 23/2023/TT-BYT THỰC HIỆN ĐẾN 30/06/2026)
THỰC HIỆN TẠI PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI ĐẠI VŨ THUỘC HỘ
KINH DOANH PHÒNG KHÁM NỘI KHOA**

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SYT ngày tháng năm 2026 của Sở Y tế
Hải Phòng)*

STT	STT THEO TT 23/2024/TT- BYT	MÃ KỸ THUẬT	TÊN CHƯƠNG	TÊN KỸ THUẬT
1	2	3	4	5
1	57	1.57	01. HỒI SỨC CẤP CỨU VÀ CHỐNG ĐỘC	Thở oxy qua gọng kính
2	158	1.158	01. HỒI SỨC CẤP CỨU VÀ CHỐNG ĐỘC	Cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp cơ bản
3	252	1.252	01. HỒI SỨC CẤP CỨU VÀ CHỐNG ĐỘC	Truyền thuốc, dịch tĩnh mạch

**PHỤ LỤC: PHÊ DUYỆT DANH MỤC KỸ THUẬT CHUYÊN MÔN (TẠI PHỤ
LỤC 02 THÔNG TƯ 23/2023/TT-BYT THỰC HIỆN TỪ 01/07/2026)
THỰC HIỆN TẠI PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI ĐẠI VŨ THUỘC HỘ
KINH DOANH PHÒNG KHÁM NỘI KHOA**

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SYT ngày tháng năm 2026 của Sở Y tế
Hải Phòng)*

ST T	STT (cột 1)	STT của chương (cột 2)	Tên chương (cột 3)	Mã liên kết (cột 4)²	Tên kỹ thuật (cột 5)
1	6296	120	22. Kỹ thuật chung		Kỹ thuật thở oxy qua gọng kính
2	6268	92	22. Kỹ thuật chung	1.158; 3.113	Cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp cơ bản
3	6370	194	22. Kỹ thuật chung	14.291; 3.2391	Truyền tĩnh mạch